

※ 번역문은 민원 신청을 위한 참고용이며, 기존의 한글 서식에 한글로 작성하여 제출해야 함을 유의해주시기 바랍니다.
 ※ Lưu ý bản dịch chỉ mang tính chất tham khảo khi đăng ký các vụ việc dân sự; đơn phải được điền bằng tiếng Hàn theo mẫu tiếng Hàn hiện có.

[별지 제8호의2서식] <개정 2019. 3. 19.>

[Mẫu đính kèm số 8-2] <Sửa đổi 2019. 3. 19.>

건설기계 양도증명서(당사자 거래용) GIẤY CHỨNG NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG THIẾT BỊ XÂY DỰNG (ĐỐI VỚI GIAO DỊCH GIỮA CÁC BÊN)	
본인은 건설기계매매사업자의 중개를 통하지 아니하고 양수인과 직접거래로 소유건설기계를 양도하고 그 사실을 증명하기 위하여 「건설기계관리법 시행규칙」 제7조제2항에 따라 이 양도증명서를 교부합니다. Tôi chuyển nhượng trực tiếp thiết bị xây dựng thuộc sở hữu của mình cho bên nhận chuyển nhượng, không thông qua trung gian là doanh nghiệp mua bán thiết bị xây dựng và lập giấy chứng nhận chuyển nhượng này để chứng minh theo khoản 2 Điều 7 “Thông tư hướng dẫn Luật Quản lý thiết bị xây dựng”.	
<div style="display: flex; justify-content: space-between;"> <div> 양도인 Họ tên người chuyển nhượng </div> <div> 년 월 일 Năm tháng ngày (인감날인 또는 서명) (Kí tên hoặc đóng dấu) </div> </div>	
건설기계 등록번호 Số đăng ký máy móc thiết bị xây dựng	
기종 및 형식 Loại máy và hình thức	
차대번호 Số khung	
매매일자 Ngày mua bán	
매매금액 Số tiền mua bán	
비고 Ghi chú	
제1조 (당사자표시) 양도인을 “갑” 이라 하고, 양수인을 “을” 이라 한다. Điều 1 (Chỉ định các bên) Bên chuyển nhượng được gọi là “Bên A” và bên nhận chuyển nhượng được gọi là “Bên B.” 제2조 (동시이행 등) “갑” 은 잔금수령과 상환으로 등록사항변경신고에 필요한 서류와 매매목적물을 “을” 에게 인도하기로 한다. Điều 2 (Thực hiện đồng thời , v.v.) “Bên A” sẽ nhận số tiền còn lại và đổi lại, chuyển nhượng cho “Bên B” các tài liệu cần thiết để khai báo thay đổi thông tin đăng ký và đối tượng mua bán. 제3조 (하자담보책임) “을” 은 이 건설기계를 인수한 후에는 이 건설기계의 고장 또는 불량 등의 사유로 “갑” 에게 그 책임을 물을 수 없다. Điều 3 (Trách nhiệm bảo hành) Sau khi “Bên B” nhận thiết bị xây dựng này, “Bên A” sẽ không chịu trách nhiệm đối với những lí do như hư hỏng hoặc lỗi của thiết bị xây dựng này.	

제4조 (사고책임) “을” 은 이 건설기계를 인수한 때부터 발생하는 모든 사고에 대하여 자기를 위하여 운영하는 자로서의 책임을 진다.

Điều 4 (Trách nhiệm tai nạn) “Bên B” chịu trách nhiệm với tư cách là người vận hành thiết bị xây dựng này đối với tất cả các tai nạn xảy ra kể từ thời điểm tiếp quản thiết bị xây dựng này.

제5조 (법률상의 하자책임) 건설기계 인도 이전에 발생한 행정처분 또는 등록사항변경신고 요건의 불비 등의 하자에 대하여는 “갑” 이 그 책임을 진다.

Điều 5 (Trách nhiệm pháp lý) “Bên A” chịu trách nhiệm về những vấn đề như xử lý hành chính xảy ra trước khi chuyển nhượng thiết bị xây dựng hoặc những thiếu sót trong điều kiện khai báo thông tin đăng ký.

제6조 (등록지체책임) “을” 이 매매목적물을 인수한 후 소정의 기일안에 등록사항변경신고를 하지 아니하는 때에는 이에 대한 모든 책임을 “을” 이 진다.

Điều 6 (Trách nhiệm chậm trễ đăng ký) Nếu “Bên B” không khai báo thay đổi thông tin đăng ký trong thời hạn quy định sau khi tiếp nhận thiết bị thì “Bên B” phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc này.

제7조 (양도증명서) 이 양도증명서는 2통을 작성하여 “갑” 과 “을” 이 각각 1통씩 을 소지하고 “을” 은 이를 등록사항변경신고를 하는 때[매매일(잔금지급일)부터 30일 이내]에 등록관청에 제출하여야 한다.

Điều 7 (Giấy chứng nhận chuyển nhượng) Giấy chứng nhận chuyển nhượng này được lập thành 2 bản, trong đó “Bên A” và “Bên B” mỗi bên giữ 1 bản, “Bên B” phải nộp giấy chứng nhận này cho cơ quan đăng ký khi khai báo thay đổi thông tin đăng ký [trong vòng 30 ngày kể từ ngày mua bán (ngày thanh toán số tiền còn lại)].

특약사항 :

Điều khoản đặc biệt:

양도인(갑) Bên chuyển nhượng (Bên A)	성명(명칭) Họ tên (tên gọi)	(인) (Đóng dấu)	주민(사업자, 외국인)등록번호 Số chứng minh thư Hàn (số đăng ký kinh doanh, số đăng ký người nước ngoài)	
	주 소 Địa chỉ	(Số điện thoại:)		
양수인(을) Bên nhận chuyển nhượng (Bên B)	성명(명칭) Họ tên (tên gọi)	(인) (Đóng dấu)	주민(사업자, 외국인)등록번호 Số chứng minh thư Hàn (số đăng ký kinh doanh, số đăng ký người nước ngoài)	
	주 소 Địa chỉ	(전화번호:) (Số điện thoại:)		

※ 주의사항

※ Nội dung lưu ý

1. 양도인 주의사항 : 이 양도증명서를 작성하는 때에 양수인의 인적사항을 기재하지 아니하면 양수인의 무단전매 등으로 예측하지 못한 손해를 볼 수 있으므로 양수인의 인적사항을 반드시 기재하시기 바랍니다.

1. Nội dung lưu ý đối với bên chuyển nhượng: Nếu không điền thông tin cá nhân của bên nhận chuyển nhượng khi lập giấy chứng nhận chuyển nhượng này, bên chuyển nhượng có thể chịu những tổn thất ngoài ý muốn do bên nhận chuyển nhượng bán lại thiết bị trái phép, vì vậy phải điền thông tin cá nhân của bên nhận chuyển nhượng.

2. 양수인 주의사항 : 이 양도증명서를 작성하는 때에 이 건설기계에 대하여 압류·근저당설정 등을 확인하여 예측하지 못한 손해를 입지 아니하도록 하시기 바랍니다.
2. Nội dung lưu ý đối với bên nhận chuyển nhượng: Khi lập giấy chứng nhận chuyển nhượng này, phải kiểm tra xem thiết bị xây dựng có bị tịch thu, thế chấp , v.v. để tránh những tổn thất ngoài ý muốn.
3. 양도인이 서명하는 경우에는 「본인서명사실 확인 등에 관한 법률」 제2조제3호에 따른 본인서명사실확인서를, 양도인이 날인한 경우에는 인감증명서를 첨부해야 합니다.
3. Nếu bên chuyển nhượng kí tên, phải kèm theo giấy chứng thực chữ kí cá nhân theo khoản 3 Điều 2 “Luật Xác nhận chữ kí cá nhân”; nếu bên chuyển nhượng đóng dấu, phải kèm theo giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu.

210mm×297mm(보존용지 80g/ m²)